

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐIỆN BIÊN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 228/2020/HS-ST

Ngày: 28-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thanh Thủy;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Bạc Thị Kiên.

Ông Nông Trung Kiên.

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thu Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Thành Công - Kiểm sát viên;

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 232/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Cà Thị T, tên gọi khác: Không; sinh năm 1994, tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản P, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cà Văn T1, sinh năm 1957 và con bà: Lò Thị M, sinh năm 1961; có chồng: Vì Văn T2, sinh năm 1988 và chưa có con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/6/2020, tạm giam từ ngày 07/6/2020 đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người có nghĩa vụ liên quan:** Vì Văn T2, sinh năm: 1988.

Nơi cư trú: Bản N, xã T1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

(Anh Vì Văn T2 vắng mặt không có lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 05/6/2020, Cà Thị T bảo chồng là Vì Văn T2 điều khiển xe mô tô chở T đi từ Bản N, xã T1, huyện Điện Biên xuống bản N, xã T2, huyện Điện Biên nói dối là đi có việc nhưng mục đích của T là để tìm mua ma túy mang về cho bố để là Cà Văn T1 sử dụng, vì ông Thàng nghiện ma túy và hay bị ốm. Khi đến bản N, xã T, T bảo T1 vào trong quán nước ngồi đợi, còn T đi bộ đến giữa bản N, xã T, huyện Điện Biên gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 gói Heroine và 01 gói Methamphetamine với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được Heroine và Methamphetamine, T cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ ra chỗ quán nước T1 ngồi đợi và bảo T1 chở về. Hồi 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi Vì Văn T2 chở T đi về đến khu vực bản Hồng Lếch Công, xã T1, huyện Điện Biên thì bị Tổ công tác Đồn biên phòng Thanh Luông làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe lại để kiểm tra, qua kiểm tra Vì Văn T2 không phát hiện thu giữ gì. Còn Cà Thị T đã tự giác lấy trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 (một) gói được gói bên ngoài bằng giấy nilon màu trắng, miệng gói được hơi lửa hàn kín, bên trong có chứa 01 gói Heroine có khối lượng 3,05 (ba phẩy không năm) gam và 01 gói có chứa 07 viên Methamphetamine khối lượng 0,73 (không phẩy bảy mươi ba) gam, tổng khối lượng 02 chất ma túy thu giữ của Cà Thị T là 3,78 (ba phẩy bảy mươi tám) gam

Tại phiên tòa bị cáo Cà Thị T đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai hoàn toàn phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra....

Kết luận giám định số 519/GĐ-PC09 ngày 16/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Cà Thị T gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Cà Thị T gửi giám định là ma túy: Loại Methamphetamine; Khối lượng vật chứng thu giữ của Cà Thị T gồm: 3,05 gam chất bột màu trắng và 0,73 gam viên nén màu hồng; Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Không hoàn lại đối tượng giám định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về các kết luận Giám định nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 231/CT - VKSĐB ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh

luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo mức án từ 04 (bốn) năm tù đến 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy: **3,05** gam Heroine, đã trích 0,32 gam gửi giám định và 0,73 gam Methamphetamine, đã trích 0,21 gam gửi giám định không hoàn lại. Căn cứ Điều 136 BLTTHS năm 2015; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Cà Thị T hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi của bị cáo được chứng minh như sau: Khoảng 11 giờ, ngày 05/6/2020, Cà Thị T nói dối chồng Vì Văn T2 điều khiển xe mô tô chở T đến bản N, xã T, huyện Điện Biên để đi có việc nhưng thực ra là để tìm mua ma túy mang về cho bố đẻ là Cà Văn T1 sử dụng, vì bố bị cáo nghiện ma túy và hay ốm đau. Đến nơi T bảo T1 ngồi ở trong quán nước đợi, T đi bộ vào trong bản gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc thái khoảng 40 tuổi 01 gói Heroine và 01 gói Methamphetamine với giá 500.000 đồng. Khi T1 chở T về đến khu vực bản Hồng Lếch Công thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy mà T vừa mua được có khối lượng 3,05 gam Heroine và 0,73 gam Methamphetamine. Căn cứ hướng dẫn quy định tại Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, thì bị cáo tàng trữ 02 chất ma túy có tổng khối lượng là 3,78 gam, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đã tiếp tay cho những người khác chuyên buôn bán các chất ma túy ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng tới trật tự trị an, an toàn trong xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng cũng như địa bàn tỉnh Điện Biên nói chung. Bị cáo

phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra, nên bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết nào tăng nặng. Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã Thanh An, huyện Điện Biên. Được đi học đến lớp 7/12. Năm 2012 kết hôn với Vi Văn T2 nhưng chưa có con chung. Bản thân bị cáo không sử dụng ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý và nghiêm trọng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng đã được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật và được chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nguồn thu chính từ làm ruộng, ngoài ra không có nguồn thu nhập nào khác. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số Heroine và Methamphetamine thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi, bị cáo không biết tên và địa chỉ nên cơ quan Điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[7]. Vi Văn T2 là người điều khiển xe mô tô chở Cà Thị T đi mua ma túy, nhưng T1 không biết việc T đi mua ma túy và cất giấu số ma túy trong người. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý đối với T1.

[8]. Ông Cà Văn T1, sinh năm 1957 là bố đẻ của bị cáo Cà Thị T, trú tại Bản P, xã T, huyện Điện Biên là người nghiện chất ma túy, nhưng ông Thân không

biết việc T đi mua ma túy và cất giấu ma túy và bản thân ông không nhờ T đi mua ma túy hộ để bản thân sử dụng, ông Thăng cũng chưa bao giờ được T đưa ma túy cho để sử dụng. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý đối với ông Thăng.

[9]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy: 3,05 gam Heroine, đã trích 0,32 gam gửi giám định, vật chứng còn lại 2,73 gam Heroine và 0,73 gam Methamphetamine, đã trích 0,21 gam gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại 0,52 gam Methamphetamine là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

[10]. Ngoài ra Tổ công tác Đoàn Biên phòng Thanh Luông còn thu giữ của Vi Văn T2 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMHA-SIRUS biển kiểm soát 27B1 – 650.52 đã cũ; thu giữ của Cà Thị T và Vi Văn T2 02 chiếc điện thoại di động đã cũ. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 650.52 và 02 chiếc điện thoại di động không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo. Ngày 14/8/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên đã trả lại các tài sản trên cho Vi Văn T2 theo Quyết định xử lý vật chứng số 37, ngày 14/8/2020 và biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 14/8/2020. HĐXX xét thấy là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và cần được chấp nhận.

[11]. Án phí: Bị cáo có giấy chứng nhận hộ nghèo và tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí Hình sự sơ thẩm, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Cà Thị T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
2. Xử phạt bị cáo Cà Thị T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 05/6/2020.
3. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận biên bản về việc trả lại đồ vật cho chủ sở hữu là Vi Văn T2 tại Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo Quyết định xử lý vật chứng số 37, ngày 14/8/2020 của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên và Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 14/8/2020 (bút lục số 86, 87).

- Tịch thu tiêu hủy: 3,05 gam Heroine, đã trích 0,32 gam gửi giám định, vật chứng còn lại 2,73 gam Heroine và 0,73 gam Methamphetamine, đã trích 0,21 gam gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại 0,52 gam Methamphetamine là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2020).

**4. Án phí:** Căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/9/2020)/.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**Nông Trung Kiên**

**Vũ Thị Thanh Thủy**

**Bạc Thị Kiên**

